

Số: /KH-UBND

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Cần Thơ năm 2026

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Căn cứ Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Kết luận số 56-KL/TU ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị thành phố;

Căn cứ ý kiến Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy tại Công văn số 852-CV/BTCTU ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Ban Tổ chức Thành ủy về việc thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy;

Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) thành phố Cần Thơ đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm; gắn đào tạo, bồi dưỡng với vị trí việc làm và nhu cầu quy hoạch sử dụng đội ngũ CBCCVC, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

b) Tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức cấp xã, trong đó chú trọng các nội dung quản lý hành chính hiện đại, kiến thức, kỹ năng số đáp ứng yêu cầu về vận hành chính quyền địa phương 02 cấp.

2. Yêu cầu

a) Việc đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC thực hiện theo quy định của pháp luật, quy định về giáo dục và đào tạo, phù hợp với kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và nhu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị; bồi dưỡng theo vị trí việc làm; gắn với công tác sử dụng, quản lý CBCCVC; đảm bảo tính công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả.

b) Thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án thông qua các hình thức đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC với các quốc gia có mối quan hệ hợp tác song phương; các chương trình, dự án Bộ, ngành Trung ương, của địa phương thuộc lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao cho thành phố.

c) Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBCCVC cấp xã, nhằm đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị của chính quyền địa phương 02 cấp.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng

a) Đào tạo, bồi dưỡng trong nước:

- Đào tạo chuyên môn sau đại học: CBCCVC được cử đi đào tạo phải thuộc diện quy hoạch đào tạo theo kế hoạch; quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng của các cơ quan, đơn vị; chuyên ngành đào tạo phù hợp vị trí việc làm, gắn với định hướng phát triển nguồn nhân lực của đơn vị và thành phố. Ưu tiên tập trung đào tạo nhân lực thuộc lĩnh vực: khoa học và công nghệ, công nghệ thông tin, nông nghiệp, giáo dục và đào tạo, y tế chuyên sâu, chuyên đổi số...;

- Bồi dưỡng CBCCVC, đặc biệt là cán bộ, công chức cấp xã để đáp ứng đủ tiêu chuẩn và nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ quản lý hành chính hiện đại, kỹ năng số, bồi dưỡng theo vị trí việc làm để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp xã.

b) Đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài:

- Đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài thực hiện theo chương trình, Đề án đã được cấp thẩm quyền phê duyệt; khuyến khích CBCCVC đào tạo sau đại học theo các chương trình, học bổng toàn phần của các cơ sở đào tạo nước ngoài, chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm, định hướng phát triển của cơ quan, đơn vị để xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, cán bộ khoa học kỹ thuật có trình độ chuyên môn cao;

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm quản lý nguồn nhân lực; hoạch định chính sách; tổ chức điều hành nền hành chính và hội nhập quốc tế; các chương trình bồi dưỡng ngoại ngữ, bồi dưỡng kỹ năng nghề, ứng dụng và chuyển giao công nghệ số, chuyển đổi số.

2. Giải pháp thực hiện

a) Thực hiện tốt công tác đánh giá, quy hoạch cán bộ, gắn với việc quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC trên cơ sở đảm bảo đúng nguyên tắc,

mục tiêu, kế hoạch và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực của thành phố, gắn với vị trí việc làm. Ưu tiên đào tạo sau đại học đối với đội ngũ viên chức các cơ sở giáo dục và đào tạo, các cơ sở y tế có yêu cầu trình độ chuyên môn cao.

b) Đào tạo, bồi dưỡng phải bám sát yêu cầu thực tế của địa phương, gắn đào tạo và sử dụng.

c) Lồng ghép triển khai thực hiện các chương trình, chuyên đề bình đẳng giới cho CBCCVC.

d) Đa dạng, linh hoạt các hình thức đào tạo, bồi dưỡng (tập trung, bán tập trung, từ xa, trực tuyến, trực tiếp kết hợp trực tuyến).

đ) Thực hiện kịp thời chế độ, chính sách đối với CBCCVC được cử đi đào tạo, bồi dưỡng (trong và ngoài nước) theo quy định; xử lý nghiêm các trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ học tập hoặc thực hiện không đúng quy định về đào tạo, bồi dưỡng.

e) Tăng cường công tác kiểm tra về đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao chất lượng công tác giảng dạy, học tập; phát hiện, điều chỉnh kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quản lý và thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

a) Tổ chức triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2026; đồng thời hướng dẫn cơ quan, đơn vị thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

b) Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các chỉ tiêu và chuyên ngành đào tạo theo kế hoạch được phê duyệt; thực hiện nhiệm vụ tham mưu công tác đào tạo, bồi dưỡng cho CBCCVC theo thẩm quyền.

c) Chủ trì và phối hợp với cơ quan, đơn vị, cơ sở đào tạo tổ chức các khóa bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, kỹ năng theo vị trí việc làm, chức danh lãnh đạo, quản lý và các lớp đào tạo theo quy định.

d) Thực hiện công tác kiểm tra và báo cáo tình hình đào tạo, bồi dưỡng theo quy định; tham mưu giải quyết kịp thời các vướng mắc liên quan đến công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC theo thẩm quyền.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu về kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định hiện hành.

3. Sở Y tế

Chủ trì, quản lý, quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với đội ngũ viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo thẩm

quyền.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, quản lý quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ đối với đội ngũ viên chức, nhà giáo, cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền theo quy định.

5. Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố

a) Triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2026, chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của đơn vị trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện. Quan tâm tạo điều kiện cho CBCCVC nữ, CBCCVC dân tộc thiểu số, CBCCVC thuộc diện quy hoạch tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện chế độ thông tin báo cáo về Sở Nội vụ theo quy định.

b) Phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm và phối hợp tham mưu thẩm định nội dung chương trình bồi dưỡng theo quy định (nếu có).

c) Trên cơ sở nội dung các lớp bồi dưỡng đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, chủ động phối hợp với Sở Nội vụ và Sở Tài chính triển khai tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ theo đúng tiến độ, kế hoạch được phê duyệt; nếu có phát sinh, vướng mắc kịp thời thông tin, báo cáo về Sở Nội vụ đề phối hợp tham mưu điều tiết kinh phí cho cơ quan, đơn vị khác có nhu cầu mở lớp theo quy định.

d) Quyết định cử CBCCVC tham gia dự tuyển và đi học sau đại học đúng đối tượng; phối hợp với Sở Nội vụ thống nhất về chuyên ngành đào tạo trước khi cử CBCCVC tham dự tuyển sinh đào tạo sau đại học (kể cả tự túc về kinh phí) đối với các chỉ tiêu được phê duyệt trong kế hoạch đào tạo.

đ) Phối hợp thực hiện báo cáo sơ kết, tổng kết theo quy định, hướng dẫn hiện hành có liên quan.

6. Ủy ban nhân dân xã, phường

a) Triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2026, chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện. Tạo điều kiện thuận lợi và cử CBCCVC đi bồi dưỡng đối với các lớp do các sở, ngành thành phố mở.

Tạo điều kiện để CBCCVC người dân tộc thiểu số, CBCCVC nữ được nâng cao trình độ, nghiệp vụ chuyên môn; thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với CBCCVC được cử đào tạo, bồi dưỡng.

b) Quyết định cử CBCCVC tham gia dự tuyển và đi học sau đại học đúng đối tượng; phối hợp với Sở Nội vụ thống nhất về chuyên ngành đào tạo trước khi cử CBCCVC tham dự tuyển sinh đào tạo sau đại học (kể cả tự túc

về kinh phí) đối với các chỉ tiêu được phê duyệt trong kế hoạch đào tạo;

c) Thực hiện báo cáo sơ kết, tổng kết theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, đề nghị cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo, phản ánh trực tiếp về Sở Nội vụ để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

(Đính kèm Phụ lục I, Phụ lục II)

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TT. TU, TT. HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- Đơn vị SN công lập thuộc UBND TP;
- UBND xã, phường;
- VP UBND TP (2,3,4,5,6,7);
- Lưu: VT,ĐTS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Khởi